

AM EPOXICOTE TAR

MÔ TẢ SẢN PHẨM

Chất phủ kháng hoá chất, 2 thành phần, có hàm lượng dung môi thấp gốc epoxy-hắc ín-dầu kết hợp với chất độn vô cơ. Sản phẩm được sản xuất đặc biệt để tạo thành lớp phủ hoàn thiện cứng, bóng và có tính kháng mài mòn cũng như kháng chịu tốt các loại hóa chất. Theo tiêu chuẩn BS 5493: KF 3 B tương ứng KF 3 D (lớp hoàn thiện kháng hoá chất 2 thành phần)

CÁC ỨNG DỤNG

AM EPOXICOTE TAR có thể thi công cho nền hoặc tường bê tông, gỗ, kim loại, tấm lợp xi măng hoặc các bề mặt vật liệu xây dựng khác không nhạy cảm với dung môi như bề mặt nhựa đường asphalt hay gốc nhựa bitum.

Thích hợp thi công trên bê tông và thép, đặc biệt trong các trường hợp thi công lên các bề mặt ẩm; đồng thời cũng được dùng làm lớp phủ bên trong và bên ngoài cho các kết cấu ngập trong nước hoặc chôn dưới đất, chẳng hạn như hệ thống nước thải, công nghiệp hóa chất v.v

Được sử dụng ở các khu vực có sự phát triển mạnh của vi khuẩn như nhà máy bia, máng dẫn nước thải, lò mổ...nhờ tính năng hạn chế sự phát triển vi khuẩn của lớp phủ. Lớp phủ có khả năng kháng hầu hết các loại hóa chất và axit trong ngành sản xuất sữa, nhà máy bia rượu...



Không thích hợp cho những bề mặt phải tiếp xúc với nước uống, nhà cửa, chuồng trại....

CÁC ĐẶC TÍNH

Sau khi đã được bảo dưỡng hoàn toàn, AM EPOXICOTE TAR sẽ dai-cứng, rất chắc và kháng mài mòn và va đập cao; kháng nước, vi khuẩn và hóa chất tuyệt hảo. AM EPOXICOTE TAR có thể tiếp xúc với nước ngay sau khi thi công nhưng phải lưu ý rằng khi đó dung môi sẽ lan ra trong nước và gây ô nhiễm tạm thời.

PHƯƠNG PHÁP THI CÔNG

Do đó chỉ để sản phẩm tiếp xúc ngay với nước trong trường hợp đặc biệt và sau khi bàn bạc với cơ quan có thẩm quyền về bảo vệ môi trường.

AM EPOXICOTE TAR

KHẢ NĂNG KHÁNG

Ảnh hưởng của hóa chất: AM EPOXICOTE TAR kháng lại nước sạch, nước biển, dầu bám, axit và dung dịch kiềm loãng, muối trung tính, các loại dầu vô cơ và dầu cung cấp nhiệt, các chất nhiều dầu, chất tẩy, v.v. Không thể kháng benzen-hydrocacbon và dầu hắc ín lâu dài.

Nhiệt độ: sức nóng khô lên đến $+100^{\circ}\text{C}$; sức nóng ẩm và nước nóng lên đến khoảng $+60^{\circ}\text{C}$, nếu tiếp xúc trong thời gian ngắn có thể lên đến tối đa $+80^{\circ}\text{C}$. Không kháng nước nóng trong trường hợp gradien nhiệt độ khác nhau đáng kể.

THI CÔNG

Chuẩn bị bề mặt

Bê tông: Tối thiểu 14 ngày tuổi, đặc chắc, không dính vữa xi măng, bụi, và các thành phần dễ bong tróc và các chất nhiễm bẩn khác. Làm sạch bằng phương pháp thổi để tăng độ kết dính.

Điều này đặc biệt quan trọng trong trường hợp phải tiếp xúc nước ngầm.

Các lỗ, hốc lớn v.v nếu cần nên làm phẳng bằng AM 303.

Thép: làm sạch bằng phương pháp thổi SA $\frac{1}{2}$ theo tiêu chuẩn ISO 12944 - phần 4, Không dính bụi, dầu, mỡ v.v...

Trộn vật liệu

Vật liệu đã được đóng gói theo đúng tỉ lệ. Khuấy kỹ thành phần A (thành phần cơ bản) trước khi thi công. Cho thành phần B (chất làm cứng) vào và trộn đều với cần khuấy điện (di chuyển cần khuấy lên và xuống).

Khi chuẩn bị với số lượng nhỏ, phải giữ đúng tỷ lệ trộn đã nêu trên.

Vật liệu đã được trộn xong có thể sử dụng ngay. Trong trường hợp thành phần B (chất làm cứng) kết tinh, thì hòa tan sản phẩm vào nước ấm ($+40^{\circ}\text{C}$ đến $+50^{\circ}\text{C}$) và để sản phẩm nguội xuống đến nhiệt độ bình thường trước khi trộn với thành phần A (thành phần cơ bản).

Phương pháp thi công

Thi công bằng chổi, ru lô: với cọ, chổi tròn, chổi hình quạt. Không được thêm dung môi vì chúng sẽ làm trì hoãn quá trình bảo dưỡng, đặc biệt trong trường hợp ngâm dưới nước. Phun chân không có không khí với thiết bị không có không khí với áp lực phun là 150 bar, vòi phun có nồng độ 0.53 - 0.66 mm (26 thou) góc phun 40° - 80°C . Ở nhiệt độ thấp, có thể thêm đến 5% Thinner, nhưng trong trường hợp phải tiếp xúc ngay với nước thì không được pha thêm Thinner.

AM EPOXICOTE TAR

Nhiệt độ thi công

Nhiệt độ xung quanh và nhiệt độ bề mặt càng cao thì quá trình bảo dưỡng sẽ kết thúc nhanh hơn. Có thể thi công ở nhiệt độ từ +5°C.

Trong điều kiện không thuận lợi, chẳng hạn như tác động của hơi ẩm lên lớp phủ mới, bề mặt bị tổn hại (chuyển sang màu nâu) và có bề mặt có thể bị sần sùi nhẹ như da cá sấu. Tuy nhiên những điều này không ảnh hưởng đến tính năng của sản phẩm.

Thời gian cho phép thi công: khoảng 1½ giờ ở nhiệt độ +20°C

Thời gian chờ giữa các lớp với độ dày khi khô lên đến 150 micron

Sản phẩm	Nhiệt độ môi trường	+5°C	+10°C	+15°C	+20°C	+25°C	+30°C
Thời gian chờ	Tối thiểu	36 giờ	30 giờ	24 giờ	12 giờ	8 giờ	6 giờ
giữa các lớp	Tối đa	96 giờ	72 giờ	60 giờ	48 giờ	36 giờ	24 giờ

Thời gian chờ giữa các lớp tùy thuộc phần lớn vào nhiệt độ và thời tiết. Nếu không thể tuân thủ thời gian chờ như trên, thì có thể dẫn đến trục trặc về việc kết dính, sẽ cần phải tiến hành phục hồi lại. Phương pháp phục hồi tốt nhất là mài nhẹ/ thổi cát và sau đó tiến hành làm sạch bụi trước khi thi công lớp thứ kế tiếp.

Thời gian khô sau cùng

Nếu được thông thoáng tốt, việc bảo dưỡng sẽ kết thúc sau khoảng 8-10 ngày ở +20°C. Việc bảo dưỡng vẫn diễn ra ở nhiệt độ thấp dưới +10°C nhưng sẽ diễn ra lâu hơn (cũng như khi đông kết dưới nước).

Lưu ý

Khi thi công trong phòng kín, hồ, ống trực, hồ chứa v.v cần phải thông gió đầy đủ.

Tránh xa tia lửa trần kể cả tia lửa hàn. Trong phòng thiếu ánh sáng chỉ được phép sử dụng ánh đèn điện an toàn. Thiết bị lắp đặt hệ thống thông gió phải chống phóng tia lửa.

Bảo vệ da bằng kem không có chất nhờn trước khi thi công dưới ánh nắng.

Thời gian chờ giữa các lớp tùy thuộc phần lớn vào nhiệt độ và thời tiết.

Đóng gói và liều lượng sử dụng:

AM EPOXICOTE TAR đóng gói dạng bộ 5.0 kg với độ phủ từ 40 đến 50 m2 hoặc bộ 20 kg với độ phủ từ 160 đến 200 m2 cho độ dày 150 micron. Tuy nhiên, đây là định mức lý thuyết để tạm tính và độ phủ sẽ phụ thuộc vào điều kiện đa dạng của bề mặt như độ đặc chắc, lượng hao hụt và phương pháp thi công.

HẠN SỬ DỤNG:

06 tháng kể từ ngày sản xuất.